

## TRẬN CHIẾN BÊN CỬA BIỂN NHẬT LỆ MỞ MÀN QUẢNG BÌNH KHÁNG PHÁP

**HỒ NGỌC DIỆP**

Hội Văn học Nghệ thuật Quảng Bình

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khai sinh không được bao lâu thì thực dân Pháp đã âm mưu cướp lại nước ta. Chúng gây hấn ở Nam Bộ, khiêu khích và gây đổ máu ở Hà Nội. Trước tình cảnh Tổ quốc lâm nguy, ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh xuống lệnh kêu gọi toàn quốc kháng chiến. Cả đất nước rừng rừng chuyển động, sẵn sàng hành động cứu Tổ quốc lâm nguy.

Cuối năm 1946, mặt trận Huế vỡ, thực dân Pháp tiến ra Quảng Trị. Sau khi tạm ổn định, theo chiến lược vét dầu lan, chúng đánh ra Quảng Bình. Đồng Hới là mục tiêu đầu tiên Pháp xâm lược trở lại lần này.

Từ những ngày đầu tháng 3/1947, ngày nào cũng có những chiếc máy bay bà già cất cánh từ Huế, bay ra Đồng Hới thám thính. Chúng bay dọc Quốc lộ 1, lượn vòng Đồng Hới, dòm ngó. Cảnh tượng ấy gây lên một không khí căng thẳng bức bối trong lòng mọi người. Pháp sẽ trở lại! Mọi người lo lắng bởi một sự kiện lịch sử khốc liệt nay mai sẽ diễn ra.

Đồng chí Hoàng Văn Diệm, Chủ tịch lâm thời Ủy ban Kháng chiến Quảng Bình, một mặt đốc thúc nhân dân và các cơ quan cấp thị, cấp tỉnh sơ tán lên lập chiến khu ở các vùng rừng núi Trường Sơn, một mặt đôn đốc các lực lượng vũ trang sẵn sàng chiến đấu để đập tan bước chân xâm lược của thực dân Pháp ở Đồng Hới, Quảng Bình.

Anh Lê Thành Đồng, quê ở Thanh Hóa được Bộ chỉ huy Liên khu 4, phái vào làm tiểu đoàn trưởng Đoàn Lê Trực, bấy giờ mang phiên hiệu Tiểu đoàn 163. Người chỉ huy cao nhất tiểu đoàn ấy phong dáng như một thư sinh, nhưng rất hoạt bát, xông xáo. Súng lục bên hông, cuốn sổ ghi chép vo tròn, khi thì nắm trong tay, khi thì đặt trong xà cột, trên mình ngựa, anh xuống các địa bàn nắm bắt tình hình. Anh về các đơn vị kiểm tra, chỉ đạo kiện toàn

các tiểu đội, trung đội, đại đội. Tác phong của anh, công việc của anh đã nhen lên ngọn lửa sôi nổi, phấn khởi, sẵn sàng chiến đấu của những chiến sĩ bộ đội Quảng Bình.

Nhận được chỉ thị của Trung ương, chuẩn bị kháng chiến chống Pháp, Đồng Hới, Quảng Bình từ giữa tháng 3/1947 hừng hực sôi sục một không khí tiêu thổ các cơ sở vật chất để kháng chiến. Các công sở: kiểm lâm, dinh công sứ cũ, nhà ga Thuận Lý, kho muối Thương chánh âm ỉ tiếng đập phá. Những chằng đường ray từ Thuận Lý đến ga Ngọc Lâm (Tuyên Hóa) bị tháo dỡ vứt ngổn ngang. Một số công trình quan trọng như khu Hành Cung, doanh trại trong nội thành, nhà Giấy Thép (tức Sở Bưu điện) chưa được lệnh phá hoại thì chất đầy gỗ củi phi lao, đợi có lệnh là phát hỏa. Và những dòng người rờn rợn tản cư về ngoại ô. Dân chúng bên Bảo Ninh thì chèo thuyền ngược lên thượng nguồn sông Nhật Lệ, tá túc trong những hang đá, lùm cây. Có những gia đình ở đây đã sẻ chia, mời bà con về nhà mình tạm lánh nạn. Tất cả là một không khí chiến trận đang sôi lên và đang sẵn sàng chờ đợi.

Đúng 17 giờ 30 phút ngày 26/3/1947, đài quan sát trên đồi 26 (chỗ cây đèn hải đăng của biển Nhật Lệ bây giờ), đã phát hiện một đoàn gồm 4 tàu chiến của Pháp từ Nam tiến ra và neo đậu sát bờ biển, phía Nam xã Trường Sa (tức Bảo Ninh ngày nay). Lập tức đồng chí Hoàng Văn Diệm lệnh cho tiểu đoàn trưởng Lê Thành Đồng kéo còi báo động. Bấy giờ còi điện đồng loạt rú lên, phá tan không khí tĩnh lặng của thị xã đang chìm dần trong buổi hoàng hôn. Một không khí căng thẳng, ngột ngạt như trước một cơn mưa rào tràm lên không gian. Một cuộc họp cấp tốc của lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban, các trưởng ban, phòng được tiến hành cấp tốc. Tất cả sẵn sàng vào cuộc. Những gì trong kế hoạch

tiêu thổ kháng chiến thì cần tiến hành gấp. Lực lượng vũ trang Vệ quốc đoàn triển khai ngay về các địa điểm chiến đấu.

Hội nghị tan nhanh. Lập tức trong tiếng còi hú, chuông nhà thờ Tam Tòa rung lên. Sau này, khi đọc cuốn “Lịch sử Đảng bộ Bảo Ninh”, mới biết đó không phải là tiếng chuông thúc dục không khí kháng chiến chống Pháp mà là tín hiệu reo mừng của bọn phản động đội lốt tôn giáo. Vì từ phía Bảo Ninh, lực lượng dân quân tự vệ phát hiện thấy ánh đèn điện chớp chớp, nhấp nháy từ trên tháp chuông nhà thờ. Đó là ánh đèn tín hiệu bọn phản động liên lạc với hải đoàn xâm lược của thực dân Pháp đang đậu ngoài biển sát bờ Bảo Ninh. Các ngôi nhà, trụ sở đã chặt kín cũi gộc phi lao trong nội thành được lệnh khai hỏa. Những ngọn lửa tiêu thổ bùng lên dữ dội, sáng rực một góc trời Đồng Hới.

Theo kế hoạch tác chiến, đại đội trưởng Nguyễn Thượng Sách dẫn Đại đội 4 do mình phụ trách đến chiếm lĩnh trận địa trên bờ phía Nam cửa biển Nhật Lệ, nơi có con đường dẫn vào thị xã Đồng Hới. Đại đội chỉ có một số khẩu súng trường Mutscotông, hai khẩu súng máy Lovít, lựu đạn và đại đao. Trong lúc đó, Đại đội 5 thì tập kết ở rừng dương phía Bắc cửa biển Nhật Lệ, giáp với Phú Hội (tức Quang Phú ngày nay). Các chiến sĩ khẩn trương đào giao thông hào và bẻ phi lao, vừa chắn cát, vừa nguy trang trận địa.

Tiểu đoàn trưởng Lê Thành Đồng quên cả ăn, trên mình ngựa, cùng liên lạc viên Nguyễn Đức Tuấn đi kiểm tra chiến địa khắp nơi. Trong thị xã, trên các ngã ba, ngã tư đều có các tổ tự vệ đứng gác. Để phục vụ chiến đấu, bà Thuận An, chủ quán ăn vẫn được phép bán trụ bán hàng. Và đó là bữa bán hàng duy nhất cuối cùng của riêng bà và của những người dân bán buôn nhà hàng giữa lòng Đồng Hới trước ngày Pháp nổ súng xâm lược. Ngày mai, chiến sự sẽ bắt đầu. Lúc này, các chiến sĩ trực canh vẫn tranh thủ thay nhau vào điểm tâm. Mùi phở gà Đồng Hới, giờ phút giao thừa giữa hòa bình và chiến tranh của nhà hàng Thuận An có lẽ chưa một nhà văn nào đề cập đến.

Độ 4 giờ sáng, trạm quan sát đồi 26 bỗng thấy đèn điện trên các chiến hạm của Pháp đậu ngoài biển tắt ngấm. Chúng lợi dụng thủy triều và im lặng tiến về phía cửa biển Nhật Lệ. Lập tức, tiểu đoàn trưởng Lê Thành Đồng và Tiểu đoàn phó Nguyễn Thoanh phát lệnh báo động. Toàn bộ lực lượng vũ trang vào vị trí, sẵn sàng chiến đấu.

Lúc này, hai tàu chiến của Pháp đi sau cùng dừng lại phía ngoài cửa Nhật Lệ, còn hai chiếc trước tiến lên hướng Bắc. Bộ chỉ huy mặt trận nhận định, vậy là chúng chia hai mũi, một mũi tiến vào Đồng Hới, một mũi tiến vào Bó Trạch, đoạn Lý Hòa, Nhân Trạch làm gọng kìm xiết chặt vòng vây lực lượng cách mạng Quảng Bình tại thủ phủ Đồng Hới.

Đúng 6 giờ 30 phút, hai chiếc máy bay cánh quạt bà già bay từ biển vào, lượn một vòng trên bầu trời Đồng Hới rồi bay ra cửa biển Nhật Lệ để quan sát và rải truyền đơn, kêu gọi mọi người ủng hộ cái gọi là chính phủ quốc gia do tên vua bù nhìn Bảo Đại, nuốt lời hứa trở lại làm tay sai cho Pháp. Một chiếc loa máy mắc từ cánh máy bay oang oang giọng hờn hĩnh của một tên tay sai có cái tên là Nguyễn Ngọc Lễ phóng xuống mặt đất giọng điệu dụ dỗ: “Hỡi các anh em vệ quốc đoàn, hãy quay súng về với quốc gia, chính nghĩa” (!?).

Một lát sau, nhiều chiếc máy bay khu trục của Pháp xồng xộc lao tới. Lúc này, lệnh tiêu thổ cuối cùng được ban bố. Cầu dài bị phá sập. Mìn nổ làm nhà máy điện Đồng Hới tung lên. Lửa rực đỏ đốt cháy khu Hành Cung nội thành. Một máy bay khu trục lao xuống vãi đạn vào đám cháy. Từ hạm tàu, pháo cấp tập của Pháp bắn vào nội thành. Lửa do tiêu thổ kháng chiến, lửa do bom đạn thù của chiến tranh xâm lược đã hòa quyện nhau làm Đồng Hới toang toác hừng hực trong cơn bão lửa. Chiến sự diễn ra càng dữ dội. Bom đạn làm dây điện thoại từ trạm quan sát 26 bị đứt. Từ trạm chỉ huy ở giao thông hào cửa Nam thành Đồng Hới, Tiểu đoàn trưởng Lê Thành Đồng đạp xe nhanh ra cửa biển. Tại đây, trong những dãy công sự, các chiến sĩ vệ quốc đoàn của tiểu đoàn 163 trong tư thế chiến đấu đã sẵn sàng. Thấy tiểu

đoàn trưởng xuất hiện và xông xáo đi hết vị trí này đến vị trí khác, mọi người rất vững tin.

Đúng 8 giờ 30 phút, một chiếc bà già lao xuống, bắn một quả pháo mù chỉ điểm vào trận địa bộ phòng của lực lượng vũ trang ở cửa biển Nhật Lệ. Chỉ vài giây sau, pháo từ hai hạm tàu liên tục bắn vào, nổ dậy trời, cát tung mù mịt, cành cây phi lao phật ngã khắp nơi. Một đoàn xe lội nước từ bụng tàu há mồm lồm ngồm chui ra, rẽ nước, hung hãn tiến vào bờ. Trên những thùng xe, những mũ sắt của lính thủy đánh bộ nhấp nhô. Chúng vừa tiến vừa nhả đạn vào trận địa của ta. Cách bờ 100m, tiểu đoàn trưởng Lê Thành Đồng vẫy súng lục, bóp cò, ra lệnh nổ súng. Trận địa hình rẽ quạt đồng loạt nổ súng. Đoàn xe lội nước khựng lại như húc phải một bức tường. Bọn lính liền ngồi thụp xuống lòng xe. Qua phút bất ngờ, chúng lại rồ máy tiến lên. Tiểu đoàn trưởng Lê Thành Đồng nhảy lên hào, hét lớn: “Bắn mạnh nữa đi, các đồng chí ơi!” Những luồng đạn nóng bỏng lại nhằm vào đoàn xe, chúng quay ngược lại cố thoát khỏi tầm súng. Nhưng chỉ 10 phút sau, biết rõ tình hình vũ khí của ta, đoàn xe lội nước lại tiến vào, vừa bắn súng cối vào trận địa. Tiểu đoàn trưởng Lê Thành Đồng cho liên lạc đi điều súng máy Lovit trên đồi 26 xuống gấp và lại nhảy lên hét lớn: “Các đồng chí, phải nhấn chúng chìm xuống biển, các trung đội theo tôi”. Anh dẫn đơn vị lao thẳng ra bờ biển, lợi dụng những hố đạn pháo của Pháp từ hạm tàu bắn vào làm nơi ẩn nấp, cấp tập nhả đạn. Tổ súng máy điều động cũng vừa kịp đến, hợp đồng chiến đấu. Trước sự kháng cự mãnh liệt của bộ đội ta, địch hoảng sợ không dám tiến vào. Nhưng bỗng súng máy húc đạn, thấy hỏa lực của ta im lặng, đoàn xe lội nước của địch lại hùng hục tiến vào. Lê Thành Đồng chạy đến tổ súng máy, đạn húc được xử lý, kịp thời nhả đạn. Cũng vừa lúc đó, anh ôm lấy ngực. Tiểu đoàn trưởng Lê Thành Đồng đã bị một viên đạn của giặc xuyên vào ngực trái. Mấy chiến sĩ vực anh lui ra chiến hào. Trước khi tắt thở, Lê Thành Đồng còn gắng gượng nói với mọi người xung quanh: “Gắng lên, phải dìm cho chúng xuống biển”.

Tin Tiểu đoàn trưởng Lê Thành Đồng hy sinh cấp tốc báo về Sở chỉ huy. Theo chủ trương của Tỉnh bộ, Thị bộ, phải bảo vệ sinh lực để còn chiến đấu lâu dài, các đơn vị đã nhanh chóng theo đường mòn phía sau Bàu Tró rút về Hữu Cung, Thuận Lý. Sau đó hợp quân, kéo lên chiến khu Thuận Đức phía Tây Đồng Hới.

Pháp chiếm được Đồng Hới, đội quân đánh phía bắc của chúng ở Lý Hòa, Nhân Trạch cũng kịp kéo về. Đồng Hới đã tiêu thổ, khiến chúng gặp rất nhiều khó khăn. Một cuộc kháng chiến chống Pháp thần thánh đã bắt đầu đối với người dân Đồng Hới, Quảng Bình. Cuộc chiến chống địch đồ bộ trên cửa biển Nhật Lệ ngày 27/3/1947 của bộ đội, dân quân Đồng Hới đã mở đầu cho truyền thống anh hùng quật khởi của người dân Quảng Bình. Những chiến thắng vang dội ở chợ Chè, Phú Trạch, Sen Hạ, Xuân Bò, Sen Bàng, Ba Đồn, Hoàn Lão, Mỹ Trung... là những bài ca viết tiếp trong bản anh hùng ca vang dội của quân và dân Quảng Bình những năm tháng chống Pháp.

Chiều ngày 18/8/1954, chiếc tàu há mồm cuối cùng của Pháp ảo não hú còi trườn ra khỏi cửa biển Nhật Lệ để vĩnh viễn chấm dứt sự có mặt của chúng sau 7 năm, 4 tháng, 22 ngày ở nơi đây.

Chiến tranh đã lùi xa, cửa biển Nhật Lệ hôm nay đã là khu nghỉ mát sầm uất của hàng chục vạn du khách trong và ngoài tỉnh mỗi độ hè sang. Đi bên bờ biển, hãy đừng quên có một người lính Cụ Hồ chỉ huy đã ngã xuống trong trận chiến đấu oanh liệt đầu tiên, mở màn cho cuộc kháng chiến chống Pháp thần thánh của người dân Đồng Hới, Quảng Bình. Đó là Lê Thành Đồng. Tên anh cùng trận chiến đấu ấy đã đi vào lịch sử, hôm nay và mai sau ngân vang như một bài ca nơi con đường mang tên anh ■

#### Tài liệu tham khảo:

1. *Lịch sử Đảng bộ Đồng Hới (1945-1954)*, xuất bản 1990.
2. Trận chiến đấu đầu tiên (Nguyễn Đức Tuấn - Nguyên liên lạc viên của Tiểu đoàn trưởng Lê Thành Đồng) - Hồi ký - Tạp chí Văn nghệ Đồng Hới, 3/1990.